

Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ

Đô Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Doãn Thị N, sinh năm 1981; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 9, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn 3, xã S, huyện V, tỉnh T;

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T1, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố 9, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Doãn Thị N và anh Nguyễn Thành T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Ngọc và anh T1 có 01 con chung là Nguyễn Thị Thái A, sinh ngày 02 tháng 3 năm 2010. Chị N và anh T1 thống nhất giao cháu A cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi; nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi

có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị N và anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, theo Biên lai số: 0007098 ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- UBND phường V, quận Đ
(GCNKH số 14 ngày 16-3-2009);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Đạt